TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH BẢO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Bản án số: 12/2021/DS-ST
Ngày 24-09-2021
V/v tranh chấp đòi lại tài sản

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VB, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thương Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Khanh

Bà Nguyễn Thị Tâm

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Phạm Thị Ly Ly - Thư ký Toà án nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VB tham gia phiên toà:

Ông Lê Văn Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện VB thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 26/2021/TLST-DS ngày 29 tháng 7 năm 2021 về Tranh chấp đòi lại tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2021/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 9 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Vợ chồng ông Vũ Thế D và bà Hoàng Thị T ; nơi cư trú: Thôn Z, xã TC, huyện VB, thành phố Hải Phòng; ông D bà T ; có mặt

Bị đơn: NN NN & PTNT VN; địa chỉ trụ sở: Số Z, LH, phường TC, quận BĐ, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn T - Tổng giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Văn C - Trưởng phòng Kế hoạch kinh doanh, NN NN & PTNT VN, Chi nhánh NA Đ Hải Phòng (Theo văn bản ủy quyền ngày 15-7-2021của Giám đốc NN NN & PTNT VN, chi nhánh NA Đ Hải Phòng); có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Lê Thị V; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn ĐA, xã TC , huyện VB, thành phố Hải Phòng. Hiện đang thi hành án phạt tù tại Trại giam XN, huyện TN, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình xét xử, nguyên đơn vợ chồng ông Vũ Thế D và bà Hoàng Thị T thống nhất trình bày:

Vào năm 2010 vợ chồng ông bà có vay NN NN & PTNT VN, chi nhánh NA Hải Phòng, nay là NN NN & PTNT VN, chi nhánh NA Đ Hải Phòng (viết tắt là Ngân hàng) số tiền 150.000.000 đồng. Để đảm bảo khoản vay trên ông bà có thế chấp cho Ngân hàng và trực tiếp đưa cho bà Lê Thị V, nguyên là cán bộ của Ngân hàng Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở số M 054701 do Ủy ban nhân dân huyện VB cấp ngày 07-12-2000, với diện tích 523m^2, thửa 64; 65, tờ bản đồ số 16, thôn NA , xã TC, huyện VB, thành phố Hải Phòng đứng tên ông Vũ Thế D. Đến hạn trả nợ ông bà đã thanh toán khoản vay trên cho Ngân hàng. Tuy nhiên do không am hiểu pháp luật nên ông bà chưa nhận lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Lợi dụng việc này, ngày 27-12-2011 bà Lê Thị V đã dùng giấy tờ cá nhân của bà Trần Thị T ; trú tại Thôn ĐA, xã TC , huyện VB, thành phố Hải Phòng lập hồ sơ vay vốn, giả danh bà Tĩnh vay Ngân hàng 400.000.000 đồng. Tài sản thế chấp là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở đứng tên ông Vũ Thế D, bên thế chấp là ông Vũ Thế D, bà Trần Thị T . Việc bà V lập hồ sơ giả đứng tên bà Tĩnh vay tiền Ngân hàng và dùng giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở của gia đình ông bà thế chấp bảo đảm khoản vay ông bà không biết và không được hưởng lợi gì từ khoản tiền vay này. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 47/2018/HS-ST ngày 07-6-2018 của Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng đã xử phạt bà Lê Thị V tù chung thân về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" 20 năm tù về tội "Vi phạm quy định về cho vay trong hoạt động của các tổ chức tín dụng" buộc bà V phải bồi thường cho Ngân hàng số tiền đã chiếm đoạt là 13.918.000.000 đồng, trong đó có hành vi lập hồ sơ giả danh bà Trần Thị T vay 400.000.000 đồng, đồng thời kiến nghị Ngân hàng phải trả lại các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, các giấy tờ liên quan đến nhân thân của những người có quyền lợi liên quan đến vụ án. Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, vợ chồng ông bà đã nhiều lần liên hệ với Ngân hàng để nhận lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng Ngân hàng không trả. Nay vợ chồng ông bà đề nghị Tòa án giải quyết buộc Ngân hàng phải trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số M 054701 do Ủy ban nhân dân huyện VB cấp ngày 07-12-2000 đứng tên ông Vũ Thế D.

Bị đơn NN NN & PTNT VN, chi nhánh NA Đ Hải Phòng thông qua người đại diện theo ủy quyền trình bày: Theo hồ sơ lưu trữ tại ngân hàng, thì ngày 27-

12-2011 bà Lê Thị V sử dụng giấy tờ cá nhân của bà Trần Thị T , trú tại ĐA, xã TC , huyện VB, thành phố Hải Phòng vay 400.000.000 đồng, đồng thời lập hồ sơ tài sản thế chấp, bên thế chấp tài sản là ông Vũ Thế D và bà Trần Thị T . Tài sản thế chấp là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở số M 054701, do Ủy ban nhân dân huyện VB cấp ngày 07-12-2000 đứng tên ông Vũ Thế D. Do vi phạm pháp luật, nên Bà V đã bị Tòa án thành phố Hải Phòng đưa ra xét xử. Tại Bản án số 47/2018/HS-ST ngày 07-6-2018 của Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng đã xử phạt bà Lê Thị V tù chung thân về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" 20 năm tù về tội "Vi phạm quy định về cho vay trong hoạt động của các tổ chức tín dụng" buộc bà V phải bồi thường cho Ngân hàng số tiền đã chiếm đoạt là 13.918.000.000 đồng, đồng thời kiến nghị Ngân hàng phải trả lại các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, các giấy tờ liên quan đến nhân thân của những người có quyền lợi liên quan đến vụ án. Tuy nhiên, đến nay bà Lê Thị V vẫn chưa thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo quyết định của Bản án số 47/2018/HS-ST ngày 07-6-2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đối với khoản vay đứng tên bà Trần Thị T . Tính đến ngày 24-9-2021 hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng và người vay do bà V giả danh lấy tên Trần Thị T còn nợ số tiền gốc là 400000.000 đồng; tiền lãi là 675.108.333 đồng. Do đó Ngân hàng không trả giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở số M 054701 do Ủy ban nhân dân huyện VB cấp ngày 07-12-2000 cho vợ chồng ông Vũ Thế D, bà Hoàng Thị T .

Tại bản tự khai, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, bà Lê Thị V trình bày: Bà nguyên là cán bộ tín dụng NN NN & PTNT VN, chi nhánh NA Hải Phòng, nay là NN NN & PTNT VN, chi nhánh NA Đ Hải Phòng. Năm 2011 bà có lập hồ sơ giả đứng tên người vay là Trần Thị T để vay Ngân hàng số tiền là 400.000.000 đồng, tài sản thế chấp là giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở đứng tên ông Vũ Thế D, bên thế chấp là Vũ Thế D và Trần Thị T . Do vi phạm pháp luật nên bà đã bị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt tù chung thân về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" 20 năm tù về tội "Vi phạm quy định về cho vay trong hoạt động của các tổ chức tín dụng" buộc bà phải bồi thường cho Ngân hàng số tiền đã chiếm đoạt là 13.918.000.000 đồng. Nay vợ chồng ông Dũng, bà T đề nghị Ngân hàng Nông nghiệp phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh NA Đ, Hải Phòng trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở mang tên ông Vũ Thế D, bà đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án như sau:

Thẩm phán đã xác định đúng về thẩm quyền giải quyết vụ án; về quan hệ pháp luật tranh chấp cần giải quyết; về tư cách tham gia tố tụng; về việc thu thập chứng cứ; về thời hạn gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát; việc cấp, tống đạt văn bản tố tụng cho đương sự; việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký và đương sự tại phiên tòa đã được thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 163, 164, 166, 688 Bộ luật Dân sự; Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 40, Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 6, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc NN NN & PTNT VN chi nhánh NA Đ Hải Phòng phải trả lại vợ chồng ông Vũ Thế D và bà Hoàng Thị T Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số M 054701 do Ủy ban nhân dân huyện VB cấp ngày 07-12-2000 đứng tên ông Vũ Thế D. Về án phí: Vợ chồng ông Vũ Thế D và bà Hoàng Thị T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. NN NN & PTNT VN, chi nhánh NA Đ Hải Phòng phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Do đó, đây là tranh chấp dân sự theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn có trụ sở chi nhánh tại thôn NA , xã TC , huyện VB, thành phố Hải Phòng. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 1 Điều 40 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng. Tòa án nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Lê Thị V vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà V .

- Về nội dung vụ án:

[3] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Vào năm 2010, vợ chồng ông Vũ Thế D và bà Hoàng Thị T có vay NN NN & PTNT VN, chi nhánh NA Hải Phòng, nay là NN NN & PTNT VN chi nhánh NA Đ Hải Phòng (viết tắt là Ngân hàng) số tiền 150.000.000 đồng. Để đảm bảo khoản vay trên vợ chồng ông bà đã thế chấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở số M 054701 do Ủy ban nhân dân huyện VB cấp ngày 07-12-2000 đứng tên ông Vũ Thế D cho Ngân hàng. Đến hạn trả nợ, gia đình ông bà đã thanh toán trả Ngân hàng nhưng chưa nhận lại Giấy chưng nhận quyền sử dụng đất. Lợi dụng việc này, ngày 27-12-2011 bà Lê Thị V sử dụng giấy tờ cá nhân của bà Trần Thị T ; trú tại ĐA, xã TC , huyện VB, thành phố Hải Phòng lập hồ sơ vay vốn giả danh bà Trần Thị T vay 400.000.000 đồng. Tài sản thế chấp là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số M054701 do Ủy ban nhân dân huyện VB cấp ngày 07-12-2000 đứng tên ông Vũ Thế D, bên thế chấp là ông Vũ Thế D, bà Trần Thị T . Ngày 27-12-2012 khoản vay này được giải ngân. Việc bà V lập hồ sơ giả danh bà Tĩnh vay tiền Ngân hàng và dùng giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Vũ Thế D để bảo đảm khoản vay, vợ chồng ông Vũ Thế D bà Hoàng Thị T không biết và không được hưởng lợi gì từ khoản tiền vay này nên vợ chồng ông Dũng, bà T không có lỗi. Hành vi chiếm đoạt tiền của Ngân hàng của bà Lê Thị V đã bị Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng đưa ra xét xử. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 47/2018/HS-ST ngày 07-6-2018 của Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng đã xử phạt bà Lê Thị V tù chung thân về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" 20 năm tù về tội "Vi phạm quy định về cho vay trong hoạt động của các tổ chức tín dụng" buộc bà V phải bồi thường cho Ngân hàng số tiền đã chiếm đoạt là 13.918.000.000 đồng, trong đó có hành vi lập hồ sơ giả danh bà Trần Thị T vay 400.000.000 đồng, đồng thời kiến nghị Ngân hàng phải trả lại các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, các giấy tờ liên quan đến nhân thân của những người có quyền lợi liên quan đến vụ án. Như vậy, cần xác định Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở số M 054701 do Ủy ban nhân dân huyện VB cấp ngày 07-12-2000 đứng tên ông Vũ Thế D không còn là tài sản bảo đảm cho khoản tiền vay đứng tên người vay Trần Thị T . Ngân hàng không đồng ý trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Dũng, bà T với lý do, bà V chưa thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng khoản tiền vay của bà Tĩnh là không có căn cứ. Do đó, yêu cầu của vợ chồng ông Vũ Thế D, Hoàng Thị T đề nghị Tòa án giải quyết buộc Ngân hàng phải trả lại cho ông bà Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số M 054701 do UBND huyện VB cấp ngày 07-12-2000 đứng tên ông Vũ Thế D là có căn cứ và phù hợp quy định tại các Điều 163, 164, 166 Bộ luật Dân sự được chấp nhận.

[4] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của vợ chồng ông Vũ Thế D, bà Hoàng Thị T được chấp nhận nên vợ chồng ông Dũng, bà T không phải chịu án phí dân

sự sơ thẩm. NN NN & PTNT VN, chi nhánh NA Đ Hải Phòng phải chịu án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 163, Điều 164, Điều 166, Điều 688 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 1 Điều 40, Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 266, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 6, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc NN NN & PTNT VN, chi nhánh NA Đ Hải Phòng phải trả lại vợ chồng ông Vũ Thế D bà Hoàng Thị T Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở số M 054701 do Ủy ban nhân dân huyện VB cấp ngày 07-12-2000 với diện tích 523m^2 thửa số 64; 65, tờ bản đồ số 16, thôn NA , xã TC , huyện VB, thành phố Hải Phòng đứng tên ông Vũ Thế D.

2. Về án phí: Hoàn trả lại ông Vũ Thế D, bà Hoàng Thị T 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí tại Biên lai thu số 0017670 ngày 29-7-2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện VB. NN NN & PTNT VN, chi Nhánh NA Đ Hải Phòng phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện VB;
- Chi cụ THADS huyện VB;
- Các đương sự;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thương Huyền